

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/ 2020/HS-ST

Ngày 14/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Phan Thị Duệ

Ông: Phan Bá Lịch

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 17/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Ch - Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1958, tại huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N L, xã D L, huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Thái;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lò Văn C và bà Lò Thị C (Đều đã chết).

Vợ Lộc Thị L và 03 đứa con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2019.

Có mặt.

2. Họ và tên: Lộc Văn S - Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1986, tại huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N L, xã D L, huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lộc Văn Đ và bà Lộc Thị X.

Vợ Lý Thị S và 01 đứa con.

Tiền án: Ngày 26/4/2016 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/02/2018

Tiền sự: Không.

Tạm giam từ ngày 13/11/2019.

Có mặt.

* Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An - chi nhánh số 2

Có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Lương Văn P, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Bản N C, xã D L, huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

2. Anh Lương Văn H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Bản N L, xã D L, huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/9/2019, Lò Văn Ch một mình bắt xe khách đi lên xã Châu Thôn, huyện Quế Phong để tìm mua ma túy mang về bán kiếm lời. Khi lên đến nơi, Ch gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ và mua của người này một gói ma túy với giá 3.000.000^d (Ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Ch bỏ vào túi quần đang mặc, bắt xe khách đi về nhà và đi vào chòi canh rẫy của gia đình mình ở bản N L, xã D L, huyện Q Ch, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Ch đã chia gói ma túy vừa mua được thành 04 gói nhỏ, trong đó: 01 gói bọc bằng bao nylon màu hồng, 02 gói được bọc bằng bao nylon màu vàng. Các gói ma túy trên Chn bỏ vào trong túi quần mình đang mặc; 01 gói bọc bằng bao nylon màu xanh Ch cất giấu vào trong ống nước cạnh góc chòi.

Vào khoảng 14 giờ cùng ngày, Lộc Văn S đi đến chòi của Ch nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi vào đến nơi, S thấy Ch đang nằm trên võng, ngoài ra còn có Lương Văn P và Lương Văn H đang ngồi ở trên chòi. Lúc này, S hỏi Ch có Heroin bán không bán cho 100.000^d thì Ch nói Có. S đưa cho Ch 100.000^d, Ch nhận tiền rồi lấy trong túi quần đang mặc ra 01 gói ma túy được bọc bằng bao nylon màu hồng đưa cho S. S nhận lấy gói ma túy rồi để xuống sàn chòi cạnh nơi mình đang ngồi. Quá trình mua bán ma túy có sự chứng kiến của Lương Văn P và Lương Văn H. Cùng lúc đó, Công an xã D L, huyện Q Ch tiến hành kiểm tra tại chòi của Lò Văn Ch thì phát hiện gói ma túy để trên sàn chòi bên cạnh Lộc Văn S, S thừa nhận gói ma túy bị thu giữ là vừa mua được của Lò Văn Ch. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên trái của bị cáo đang mặc có 02 gói chất rắn màu trắng được bọc bằng bao nylon màu vàng, trong túi quần bên phải có số tiền 100.000^d và trong ống nước cạnh chòi có 01 gói chất rắn màu trắng được bọc bằng bao nylon màu xanh. Lò Văn Ch thừa nhận 04 gói chất rắn trên là Heroin bị cáo mua về nhằm mục đích bán để kiếm lời, số tiền 100.000^d là tiền vừa bán Heroin cho Lộc Văn S. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc. Công an xã D L đã bàn giao người và vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại các kết luận giám định số: 1305/KL-PC09 và 1306/KL-PC09 cùng ngày 30/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu chất

rắn màu trắng thu giữ của Lò Văn Ch gửi tới giám định đều là chất ma túy (Heroin) có tổng khối lượng là 2,694 gam và mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lộc Văn S gửi tới giám định là chất ma túy (Heroin) có khối lượng 0,045 gam.

Cáo trạng số 02/CT-VKS - HS ngày 16/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố Lò Văn Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố Lộc Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Ch từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lộc Văn S từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về vật chứng vụ án đề nghị: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 2,194 gam Heroin và 02 vỏ bao niêm phong cũ. Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 100.000^d thu giữ tại bị cáo Lò Văn Ch do phạm tội mà có.

Các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn thuộc diện chính sách hộ nghèo đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Đề nghị Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hơn nữa cho các bị cáo bởi: Bản thân các bị cáo trình độ văn hóa thấp, các bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa nên hạn chế nhất định về nhận thức pháp luật. Đề nghị căn cứ khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy; Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lộc Văn S từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Điều kiện kinh tế các bị cáo khó khăn nên nhất trí với quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Ý kiến của các bị cáo: Đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo có điều kiện để cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

Về sự có mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra công an huyện Quỳnh Châu đã tiến hành thu thập đầy đủ lời khai của những người này. Do đó việc vắng mặt những người làm chứng tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án. Căn cứ khoản 1 điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về nội dung: Sáng ngày 21/9/2019, bị cáo Lò Văn Ch một mình bắt xe khách đi lên xã Châu Thôn, huyện Quế Phong tìm mua ma túy về để bán nhằm mục đích kiếm lời. Khi lên đến nơi, bị cáo đã gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với số tiền là 3.000.000^d (Ba triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về nhà và chia thành 04 gói nhỏ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang ở tại chòi canh rẫy của gia đình mình thì có Lộc Văn S đến hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán cho S 01 gói ma túy với giá 100.000^d. Quá trình mua bán ma túy có sự chứng kiến của Lương Văn P và Lương Văn H, cùng thời điểm đó công an xã D L tiến hành kiểm tra tại nơi ở của Lò Văn Ch, phát hiện và thu giữ 04 gói ma túy gồm 02 gói ma túy trong túi quần của Lò Văn Ch, 01 gói ma túy ở trong ống nước cạnh chòi và 01 gói ma túy bên cạnh chỗ ngồi của Lộc Văn S. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và đưa các bị cáo về trụ sở làm việc. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được. Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Các mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lò Văn Ch gửi tới giám định đều là ma túy (Heroin) có tổng khối lượng là 2,694 gam và mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lộc Văn S gửi tới giám định là chất ma túy (Heroin) có khối lượng 0,045 gam. Bị cáo Lò Văn Ch mua Heroin nhằm mục đích bán để kiếm lời và bị cáo đã bán cho Lộc Văn S 01 gói (Heroin) với giá là 100.000^d. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy thu giữ tại bị cáo là 2,694 gam do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Lộc Văn S mua Heroin nhằm mục đích sử dụng, khối lượng ma túy thu giữ tại bị cáo là 0,045 gam tuy nhiên ngày 24/6/2016 bị cáo S đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/02/2018, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi vi phạm thì bị cáo chưa được xóa án tích. Đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà là tình tiết định tội. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, bản thân các bị cáo biết rõ nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán các chất ma túy, các bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần xét xử nghiêm đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo giáo dục trở thành người sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lộc Văn S có ông nội là Lộc Văn Th được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 500.000.000,đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Căn cứ vào biên bản xác minh về điều kiện kinh tế của các bị cáo thì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn thuộc diện chính sách hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

Hành vi của người bán ma túy cho bị cáo Lò Văn Ch trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]Vật chứng vụ án: Heroin thu giữ của bị cáo Lò Văn Ch có khối lượng là 2,694 gam, quá trình điều tra đã trích để giám định 0,5 gam còn lại 2,194 gam, đã được niêm phong theo quy định; Heroin thu giữ của bị cáo Lộc Văn S có khối lượng 0,045, quá trình điều tra đã trích toàn bộ đi giám định còn lại vỏ bao niêm phong. Đây là vật cấm lưu hành, vỏ bao niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Số tiền 100.000^d thu giữ tại bị cáo Lò Văn Ch là do phạm tội mà có, căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[4] Án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lò Văn Ch 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/9/2019.

- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lộc Văn S 01 (Một) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 13/11/2019.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 2,194 gam Heroin và vỏ giấy niêm phong cũ. Sung quỹ nhà

nước số tiền 100.000^d thu giữ tại bị cáo Lò Văn Ch. Chi tiết các vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu lập ngày 16/12/2019 và theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/12/2019, đơn vị trả tiền là Công an huyện Quỳnh Châu, đơn vị nhận tiền là Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu..

-Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn Ch và Lộc Văn S mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000,^d (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- CA huyện Quỳnh Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lô Xuân Diệu